

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/HS-PT

Ngày 26/2/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Giáp Bá Dự

Các Thẩm phán: Ông Võ Văn Bình;

Ông Phan Tiến Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Trà My

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Đinh Ê Ban Mỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 111/2018/TLPT-HS ngày 01 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo Dung Văn H do có kháng cáo của Đại diện hợp pháp cho bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2018/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Chư P, tỉnh Gia Lai.

- Bị cáo bị kháng cáo: Dung Văn H, sinh năm: 1989. tại Krông B, Đăk Lăk. Nơi cư trú: thôn T, xã Ia Đ, huyện Chư P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Nùng; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dung Xuân B (chết) và bà Lê Thị H; có vợ là Phạm Thị Q, có 01 con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2018 đến 30/7/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Đại diện hợp pháp của bị hại:

Ông Siu L, sinh năm 1955 (cha ruột bị hại)

Trú tại: thôn Kênh M, xã Ia L, huyện Chư P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

Chị Mloo H'P, sinh năm 1984 (vợ bị hại)

Trú tại: thôn Ia T, xã Ia L, huyện Chư P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

-Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại: Bà Trang Thị Thùy Dương là Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt.

-Người phiên dịch

Bà Nay H'Yan – xã An Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 31/3/2018 trong lúc Dung Văn H và Phan Hoàng A đều là công nhân của Công ty cao su 289 thuộc xã Ia P, huyện Chư P đang ngồi ăn cơm ở khu tập thể của Công ty cao su 289 thì A có nói với H: “*Trong phòng giám đốc có súng*”, nghe vậy H nói: “*Có thì lấy ra xem*” thì anh A nói: “*Muốn xem thì đi vào phòng*”. Sau đó, A dẫn H đến phòng làm việc của ông Nguyễn Mạnh N là giám đốc của Công ty TNHH xây dựng thương mại 289. Khi vào phòng, A mở tủ lấy ra hai khẩu súng đều có nòng bằng kim loại, bang bằng gỗ, một khẩu dài 112,5 cm và một khẩu dài 117 cm rồi lần lượt đưa cho H. Khi đó H đang ngồi cầm khẩu súng dài 117cm xem và kiểm tra; H kê súng trên gối, nòng súng hướng lên trên trần nhà rồi dùng tay kéo búa đập, bóp cò nhưng súng không nổ, H tiếp tục lặp lại tương tự thêm một lần nữa nhưng súng vẫn không nổ. Tiếp đó, H vẫn kê súng trên gối nhưng hạ mui súng xuống hướng ra cửa phòng, rồi chỉ chăm chú xem nhằm tìm cách sử dụng súng mà không nhìn ra cửa, rồi H dùng tay kéo búa đập và bóp cò thì súng phát nổ làm đạn trúng vào vùng ngực của anh Rmah H đang đứng ở khu vực trước cửa phòng của ông N. Hậu quả làm anh Rmah H chết. Sau khi sự việc xảy ra Dung Văn H đã đến Công an huyện Chư P đầu thú và khai nhận hành vi của mình.

2. Giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm:

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 29/2018/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Chư P, Gia Lai đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Dung Văn H phạm tội “*Vô ý làm chết người*”

Căn cứ khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Dung Văn H 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2018 đến ngày 30/7/2018. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại để chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự của bị cáo, án phí và quyền kháng cáo.

3. Kháng cáo của Đại diện hợp pháp cho bị hại:

Trong hạn luật định, chị Mloo H’P là đại diện hợp pháp cho người bị hại Rmah H (đã chết) kháng cáo yêu cầu hủy bản án hình sự sơ thẩm số 29/2018/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Chư P, tỉnh Gia Lai.

4. Diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện hợp pháp cho người bị hại trình bày : Đề nghị xem xét tăng mức bồi thường tiền tổn thất tinh thần và tiền cấp dưỡng nuôi các con , không kháng cáo các nội dung khác . Về tiền tổn thất tinh thần đề nghị bị cáo bồi th ường mức tối đa là 100 tháng lương cơ bản tương đương với số tiền 139.000.000đ và tiền cấp dưỡng nuôi các cháu là 900.000đ/1 cháu/1 tháng cho đến khi các cháu thành niên.

Bị cáo có ý kiến: Đại diện hợp pháp người bị hại yêu cầu bồi thường tiền tổn thất tinh thần và tiền cấp dưỡng nuôi con lên như vậy thì bị cáo cũng đồng ý bồi thường như yêu cầu của đại diện hợp pháp người bị hại.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường của hai bên, căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, sửa Bản án hình sự sơ thẩm về phần bồi thường dân sự.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đại diện hợp pháp người bị hại trình bày: Tại phiên tòa hôm nay các bên đã tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc bồi thường, nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của các bên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để xác định: bản thân bị cáo là người không biết sử dụng súng như thế nào, khi thấy súng thì bị cáo tò mò dùng tay kéo búa đập, bóp cò nhưng súng không nổ, bị cáo nghĩ rằng sẽ không gây bất kỳ nguy hiểm nào, vì tầm nhìn khuất bị cáo cũng không thấy được anh Rmah H đứng phía trước cửa phòng, khi súng nổ chính bản thân bị cáo cũng bị bất ngờ, bị cáo không lường trước được hậu quả xảy ra. Giữa bị cáo và anh Rmah H từ trước đến khi xảy ra vụ án không có mâu thuẫn gì. Bản thân bị cáo quá tự tin với hành vi của mình mà không lường trước được hậu quả xảy ra, lỗi của bị cáo là lỗi vô ý.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay đại diện hợp pháp người bị hại thay đổi nội dung kháng cáo chỉ yêu cầu tăng mức bồi thường tiền tổn thất tinh thần và tiền cấp dưỡng nuôi các con, không kháng cáo các nội dung khác.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm tuyên về trách nhiệm dân sự buộc bị cáo bồi thường cho đại diện hợp pháp cho người bị hại, tiền tổn thất tinh thần là 83.000.000 đồng và tiền cấp dưỡng nuôi các con của người bị hại mỗi cháu là 695.000đ/tháng. Tại phiên tòa phúc thẩm giữa bị cáo và đại diện hợp pháp người bị hại thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường dân sự, cụ thể như sau:

-Chi phí hợp lý cho việc mai táng là 14.000.000 đồng;

-Bồi thường về tổn thất tinh thần cho ông Siu L; chị Mlô H'P; cháu Mlô H'B, cháu Mlô H'T, Mlô H'L, Mlô H'E, Mlô H'H là: 139.000.000 đồng; tổng cộng: 153.000.000 đồng; bị cáo đã bồi thường 74.500.000 đồng; còn phải bồi thường là: 78.500.000 đồng.

-Tiền cấp dưỡng nuôi con của người bị hại cháu Mlô H'B, sinh ngày 14/4/200; cháu Mlô H'T, sinh ngày 30/6/2003; Mlô H'L, sinh ngày 25/6/2005; Mlô H'E, sinh ngày 01/01/2008; Mlô H'H, sinh ngày 30/9/2009 với mức cấp dưỡng 900.000 đồng/tháng/ cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 31/3/2018.

Số tiền bồi thường về mai táng phí, tiền tổn thất tinh thần và tiền cấp dưỡng nuôi các cháu; các đại diện hợp pháp người bị hại thống nhất giao cho chị chị Mlô H'P là vợ của người bị hại được nhận.

Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và đại diện hợp pháp người bị hại. Sự thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện không trái đạo đức xã hội và đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015,

1. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2018/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Chư P, tỉnh Gia Lai về phần bồi thường dân sự.

*Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Các Điều 584; 585; 586; 591 Bộ luật dân sự: Bị cáo bồi thường cho đại diện hợp pháp người bị hại các khoản sau:

-Chi phí hợp lý cho việc mai táng là: 14.000.000 đồng;

-Bồi thường về tổn thất tinh thần cho ông Siu L; chị Mlô H'P; cháu Mlô H'B, cháu Mlô H'T, Mlô H'L, Mlô H'E, Mlô H'H là: 139.000.000 đồng; tổng cộng: 153.000.000 đồng; bị cáo đã bồi thường 74.500.000 đồng; còn phải bồi thường là: 78.500.000 đồng.

-Tiền cấp dưỡng nuôi con của người bị hại cháu Mlô H'B, sinh ngày 14/4/200; cháu Mlô H'T, sinh ngày 30/6/2003; Mlô H'L, sinh ngày 25/6/2005; Mlô H'E, sinh ngày 01/01/2008; Mlô H'H, sinh ngày 30/9/2009 với mức cấp dưỡng 900.000 đồng/tháng/ cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 31/3/2018.

Số tiền bồi thường về mai táng phí, tiền tổn thất tinh thần và tiền cấp dưỡng nuôi các cháu giao cho chị chị Mlô H'Plõ nhận.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về trách nhiệm chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền.

*Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12 /2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Dung Văn H phải chịu 3.925.000đồng án phí dân sự về phần bồi thường và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- TAND huyện Chư P;
- Chi cục THADS huyện Chư P;
- Trại tạm giam T20;
- Công an huyện Chư P;
- Bị cáo;
- Lưu VT, THS, HSVA

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Giáp Bá Dự